



LUẬT

SỞ HỮU TRÍ TUỆ

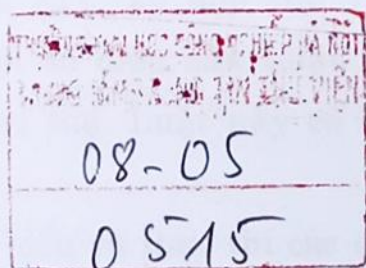
(HIỆN HÀNH)

(SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2009, 2019)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LUẬT
SỞ HỮU TRÍ TUỆ
(HIỆN HÀNH)
(SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2009, 2019)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2020

CHÚ DẪN CỦA NHÀ XUẤT BẢN

Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2006.

Sau một thời gian áp dụng, một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 không còn phù hợp với thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội của đất nước. Do đó, ngày 19/6/2009, Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 5 đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2010. Ngày 14/6/2019, Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/11/2019.

Đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và thực thi các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật tái bản cuốn sách ***Luật Sở hữu trí tuệ (hiện hành) (sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019)***. Nội dung cuốn sách là văn bản được hợp nhất từ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ

LUẬT
SỞ HỮU TRÍ TUỆ
(HIỆN HÀNH)
(SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2009, 2019)¹

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung

1. Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 được Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005, là Luật số 50/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009 được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19/6/2009, là Luật số 36/2009/QH12; *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019* được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2019, là Luật số 42/2019/QH14. Văn bản này được hợp nhất từ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019; trong văn bản hợp nhất này, những nội dung được *in nghiêng* và đánh dấu* là những nội dung đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009; những nội dung được *in nghiêng* và đánh dấu ** là những nội dung được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019 (BT).

theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 10¹;

Luật này quy định về sở hữu trí tuệ.

PHẦN THỨ NHẤT

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Luật này quy định về quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và việc bảo hộ các quyền đó.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Luật này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài đáp ứng các điều kiện quy định tại Luật này và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

1. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009 có căn cứ: “Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;”; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019 có căn cứ: “Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;” (BT).

MỤC LỤC

	Trang
* <i>Chú dẫn của Nhà xuất bản</i>	5
* <i>Luật Sở hữu trí tuệ (hiện hành) (sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019)</i>	7

PHẦN THỨ NHẤT

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG 8

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	8
Điều 2. Đối tượng áp dụng	8
Điều 3*. <i>Đối tượng quyền sở hữu trí tuệ</i>	9
Điều 4*. <i>Giải thích từ ngữ</i>	9
Điều 5. Áp dụng pháp luật	14
Điều 6**. <i>Căn cứ phát sinh, xác lập quyền sở hữu trí tuệ</i>	14
Điều 7*. <i>Giới hạn quyền sở hữu trí tuệ</i>	16
Điều 8*. <i>Chính sách của Nhà nước về sở hữu trí tuệ</i>	17
Điều 9. Quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ	18
Điều 10. Nội dung quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ	18
Điều 11*. <i>Trách nhiệm quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ</i>	19

Chịu trách nhiệm xuất bản
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP - XUẤT BẢN
TS. VÕ VĂN BÉ

Biên tập nội dung: ThS. VĂN THỊ THANH HƯƠNG

TRẦN HÀ TRANG

Trình bày bìa:

ĐẶNG THU CHỈNH

Chế bản vi tính:

LÂM THỊ HƯƠNG

Sửa bản in:

NGUYỄN KHUY

QUANG TRUNG

Đọc sách mẫu:

NGÔ KIM YẾN

In 1.530 cuốn, khổ 13x19cm, tại Công ty cổ phần In Khuyến Học Phía Nam, địa chỉ: Lô B5-8 đường D4, Khu công nghiệp Tân Phú Trung, Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh. Số đăng ký xuất bản 3937-2020/CXBIPH/9-333/CTQG. Quyết định xuất bản số 5317-QĐ/NXBCTQG ngày 01/10/2020. In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2020.

Mã số ISBN: 978-604-57-6050-5.